

Số: /2023/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 12 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chế độ đối với người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Xét Tờ trình số 4488/TTr-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định một số chế độ đối với người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định một số chế độ đối với người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc tỉnh Lâm Đồng.

c) Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã.

d) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Điều 2. Chế độ đối với người cai nghiện ma túy

1. Chế độ đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc

a) Định mức tiền ăn hàng tháng đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc bằng 0,8 lần mức lương cơ sở hiện hành. Ngày lễ, Tết Dương lịch được hỗ trợ tiền ăn tăng thêm bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày Tết Nguyên đán được hỗ trợ tăng thêm bằng 05 lần tiêu chuẩn ngày thường. Chế độ tiền ăn đối với người cai nghiện bị ốm do Giám đốc cơ sở cai nghiện bắt buộc quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế điều trị, tối thiểu bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường.

b) Định mức tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện bắt buộc là nữ) hàng năm của người cai nghiện bằng 0,9 lần mức lương cơ sở hiện hành.

c) Người cai nghiện bắt buộc khi chấp hành xong quyết định trở về địa phương nơi cư trú được cấp tiền ăn khi đi đường, tiền tàu xe và 01 bộ quần áo thường (nếu cá nhân không có điều kiện trang bị); cụ thể:

- Tiền ăn: Mức hỗ trợ 100.000 đồng/người/ngày trong những ngày đi đường, tối đa không quá 03 ngày.

- Tiền tàu xe: Mức hỗ trợ theo giá phương tiện công cộng phổ thông theo từng thời điểm.

- Cấp 01 bộ quần áo mùa hè hoặc 01 bộ quần áo mùa đông. Mức hỗ trợ tối đa: 400.000 đồng/bộ/người.

2. Chế độ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện

a) Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập bằng 0,56 lần mức lương cơ sở hiện hành. Ngày lễ, Tết Dương lịch được hỗ trợ tiền ăn tăng thêm bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày Tết Nguyên đán được hỗ trợ tăng thêm bằng 05 lần tiêu chuẩn ngày thường. Chế độ tiền ăn đối với người cai nghiện tự nguyện bị ốm do Giám đốc cơ sở cai nghiện tự nguyện quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế điều trị, tối thiểu bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường.

b) Hỗ trợ tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện tự nguyện là nữ) đối với người cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập hàng năm bằng 0,63 lần mức lương cơ sở hiện hành.

c) Cơ sở cai nghiện ma túy công lập có trách nhiệm bố trí chỗ ở không thu tiền cho người cai nghiện ma túy tự nguyện.

d) Chi hỗ trợ 01 lần kinh phí cai nghiện đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi hoàn thành ít nhất 03 giai đoạn theo quy định

tại Điều 22, Điều 23 và Điều 24 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ: Mức hỗ trợ bằng 1,2 lần mức lương cơ sở hiện hành.

Điều 3. Chế độ cho người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy

1. Chi thù lao hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: Mức chi thù lao bằng 0,6 lần mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng.

2. Chi hỗ trợ người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã bằng 0,6 lần mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn chi đảm bảo xã hội theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

3. Nghị quyết số 111/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc tỉnh Lâm Đồng hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- TT Tích hợp DL và Chuyển đổi số tỉnh;
- TT Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Trần Đức Quận